

H, ngày 11 tháng 3 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:** Ông Nguyễn Văn Huy.
- Thư ký phiên họp:** Bà Nội Thị Hảo.

Ngày 11 tháng 3 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm - Phòng mở phiên họp của Tòa án nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh và điểm cầu thành phần - Cơ sở cai nghiện ma túy N, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Cơ sở cai nghiện ma túy M Thành phố Hồ Chí Minh) tiến hành mở phiên họp trực tuyến xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 157/QĐ-TA ngày 03 tháng 3 năm 2025, trong đó:

- Điểm cầu trung tâm: Số K đường Q, thị trấn H, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh (Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Điểm cầu thành phần: Số E đường Đ, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh (Phòng họp trực tuyến – Cơ sở cai nghiện ma túy N nay là Cơ sở cai nghiện ma túy M Thành phố Hồ Chí Minh), đối với:

Họ và tên: **Trần Trọng T**

Giới tính: Nam

Sinh ngày 24 tháng 3 năm 1994; Căn cước công dân: 080094008081; Ngày cấp 24/6/2022; Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.

Dân tộc: kinh

Tôn giáo: Không

Trình độ văn hóa: 10/12

Nguyên quán: Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi thường trú: ấp Q, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định

Nghề nghiệp: Không

Tiền án: 01 (bị tòa án nhân dân huyện H xử 08 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy theo bản án số 26/HSST ngày 28/01/2016); tiền sự: không.

Con ông Trần Hữu T1, sinh năm: 1956 và bà Trần Tố N, sinh năm: 1960 (chết).

Có mặt tại điểm cầu thành phần.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Công an xã T, huyện H là cơ quan tiếp nhận nhiệm vụ, quyền hạn tương ứng của Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Triệu Kim Mão – Người đại diện theo ủy quyền của Công an xã T, huyện H (theo giấy ủy quyền số 07/CA-TTN ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Công an xã T).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh: Bà Bùi Thị Tâm - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 23/12/2024, tại địa bàn xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh, Công an xã T tiến hành kiểm tra, phát hiện và xác định ông Trần Trọng T có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy; nên tạm giữ, làm rõ, qua xét nghiệm nhanh nước tiểu của ông Trần Trọng T thì dương tính với chất ma túy; ngày 23/12/2024, Công an xã T lập biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực phòng chống tệ nạn xã hội đối với ông Trần Trọng T.

Theo ông Trần Trọng T trình bày: Bản thân thừa nhận có sử dụng ma túy và thừa nhận kết quả xét nghiệm chất ma túy là của mình, sau đó bị lực lượng Công an kiểm tra, tạm giữ như đã nêu trên; về tình trạng cư trú: khai hiện không có nơi cư trú ổn định.

Công an xã T đã tiến hành xác minh về tình trạng cư trú của ông Trần Trọng T, như sau: tại Phiếu trả lời xác minh tình trạng cư trú của Công an xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh xác nhận ông Trần Trọng T có hộ khẩu thường trú tại địa phương nhưng không thực tế cư ngụ tại địa phương, đồng thời tại phiếu xác minh tình trạng cư trú của Công an xã X, huyện H xác nhận ông T không thực tế cư trú tại ấp Y, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 27/12/2024, Công an xã T đã đưa ông Trần Trọng T vào trung tâm tiếp nhận đối tượng xã hội N để quản lý cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại Phiếu trả lời kết quả về việc xác định người nghiện ma túy ngày 25/12/2024 của Bác sỹ (đang công tác tại Phòng Y tế - Cơ sở cai nghiện ma túy N) xác định: ông Trần Trọng T nghiện ma túy, tên loại ma túy là chất dạng Amphetamine.

Ngày 27/12/2024, Công an xã T tiến hành lập biên bản về việc thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện và yêu cầu ông Trần Trọng T thực hiện việc đăng ký cai nghiện tự nguyện theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy. Tuy nhiên, ông Trần Trọng T trình bày ý kiến là không đăng ký cai nghiện tự nguyện theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy nên ngày 27/12/2024, ông Trần Trọng T bị Ủy ban nhân dân xã T lập Biên bản vi phạm hành chính về việc không đăng ký cai nghiện tự nguyện theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy.

Ngày 27/12/2024, Ủy ban nhân dân xã T ra Thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trần Trọng T.

Ngày 14/01/2025, Ủy ban nhân dân xã T có công văn đề nghị xem xét hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trần Trọng T.

Tại văn bản đề nghị số 529/ĐN-CNBB ngày 26/02/2025, Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh đã đề nghị Tòa án nhân dân huyện H áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trần Trọng T.

Tại phiên họp,

Ông Triệu Kim Mão là người đại diện của Công an xã T cho rằng ông Trần Trọng T là người nghiện ma túy, không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện và không có nơi cư trú ổn định nên thuộc diện áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định và đề nghị đưa ông Trần Trọng T cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy M Thành phố Hồ Chí Minh với thời gian từ 12 tháng đến 24 tháng.

Người bị đề nghị ông Trần Trọng T đã thừa nhận hành vi vi phạm trên và đồng ý với nội dung đề nghị của đại diện cơ quan đề nghị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật của Tòa án: Tòa án đã tiến hành đúng trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính theo quy định của pháp luật.

- Về đề nghị xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: đề nghị Tòa án chấp nhận áp dụng biện pháp đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trần Trọng T theo đề nghị của Công an xã T.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc đã được thẩm tra tại phiên họp và qua kết quả tranh luận tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của cơ quan đề nghị và của người bị đề nghị, Tòa án nhân dân huyện H nhận định:

** Về thẩm quyền giải quyết:*

Qua xem xét hồ sơ, do cơ quan đề nghị áp dụng biện pháp cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trần Trọng T là Phòng Lao động thương binh và Xã hội huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; xét cơ quan đề nghị có trụ sở tại địa bàn huyện H nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H theo quy định tại khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 về

trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

** Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính:*

Ngày 23/12/2024, cơ quan Công an phát hiện hành vi vi phạm của ông Trần Trọng T; ngày 26/02/2025, Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh đã đề nghị Tòa án nhân dân huyện H áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trần Trọng T. Như vậy, căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính thì thời hiệu xử lý vi phạm hành chính này vẫn còn trong thời hạn 03 tháng.

** Về nội dung đề nghị:*

Về quốc tịch và độ tuổi: Qua các tài liệu thu thập được, có cơ sở xác định ông Trần Trọng T là công dân Việt Nam, sinh năm 1986, tức trên 18 tuổi.

Về tình trạng cư trú của ông Trần Trọng T: Công an xã T đã tiến hành xác minh về tình trạng cư trú của ông Trần Trọng T, như sau: ông Trần Trọng T thuộc trường hợp không có nơi cư trú ổn định; tại phiên họp, ông Trần Trọng T cho rằng bản thân không có nơi cư trú ổn định. Do vậy, căn cứ vào chứng cứ thu thập được có cơ sở xác định ông Trần Trọng T thuộc trường hợp không có nơi cư trú ổn định, nên việc xác định tình trạng nghiện ma túy đối với ông Trần Trọng T là đúng theo quy định tại Điều 27 Luật Phòng, chống ma túy.

Về tình trạng nghiện ma túy: Căn cứ vào biên bản vi phạm hành chính ngày 23/12/2024 do Công an xã T lập về việc có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, phù hợp với biên bản lấy lời khai vụ việc vi phạm hành chính (tất cả đều có xác nhận của ông Trần Trọng T), bản tường trình của ông Trần Trọng T (do ông Trần Trọng T trình bày), biên bản xét nghiệm nước tiểu xác định ông Trần Trọng T dương tính với chất ma túy (có xác nhận của ông Trần Trọng T) có cơ sở xác định ông Trần Trọng T có sử dụng chất ma túy; đồng thời tại Phiếu trả lời kết quả về việc xác định người nghiện ma túy ngày 25/12/2024 của Bác sỹ (đang công tác tại Phòng Y tế - Cơ sở cai nghiện ma túy N) xác định: ông Trần Trọng T nghiện ma túy, tên loại ma túy là chất dạng Amphetamine, xét thấy Bác sỹ (đang công tác tại Phòng Y tế - Cơ sở cai nghiện ma túy N) có thẩm quyền xác định tình trạng nghiện theo quy định tại Điều 27 Luật Phòng, chống ma túy và Điều 8 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định về chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; do vậy căn cứ vào khoản 16 Điều 2 Luật xử lý vi phạm hành chính và những nội dung nhận định trên, có cơ sở xác định Phiếu trả lời kết quả về việc xác định người nghiện ma túy ngày 25/12/2024 của Bác sỹ (đang công tác tại Phòng Y tế - Cơ sở cai nghiện ma túy N) xác định: ông Trần Trọng T nghiện ma túy, tên loại ma túy là chất dạng Amphetamine là có cơ sở (chiếu theo danh mục các chất ma túy và tiền chất ban hành theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ thì đó là chất ma túy).

Ngoài ra, ông Trần Trọng T không thuộc trường hợp không áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 2 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Do vậy, đã có đủ cơ sở kết luận ông Trần Trọng T là người nghiện ma túy, trên 18 tuổi và không thực hiện việc đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện, nên thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 49 Điều 1 Luật Xử lý vi phạm hành chính, được sửa đổi, bổ sung năm 2020 và khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021.

Về nhân thân, ông **Trần Trọng T** có 01 tiền án (bị tòa án nhân dân huyện H xử 08 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy theo bản án số 26/HSST ngày 28/01/2016); tiền sự: không (căn cứ theo trích lục tiền án, tiền sự số 7186851/PV06 ngày 18/02/2025 của Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Thành phố Hồ Chí Minh).

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy người bị đề nghị đã tự nguyện khai báo, thật sự thành thật hối lỗi; đó là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính, mà trong lời đề nghị của đại diện Công an cũng có nêu.

Từ đó cho thấy, đề nghị trên của Công an xã T, huyện H là có căn cứ, đúng pháp luật nên có cơ sở chấp nhận.

Tình trạng sử dụng ma túy hiện nay đang là tệ nạn của xã hội, nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm, gây mất an ninh, trật tự. Người sử dụng ma túy sẽ bị nghiện và ảnh hưởng xấu đến sức khỏe. Việc đưa ông **Trần Trọng T** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để cắt cơn, giải độc và cai nghiện ma túy là chính sách nhân đạo của pháp luật Việt Nam nhằm tạo điều kiện cho ông **Trần Trọng T** là một người bệnh được chữa bệnh, đồng thời học tập phấn đấu để sau này trở thành người tốt hơn, có ích cho gia đình và xã hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6; Điều 9; Điều 96; Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và khoản 49 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020;

Căn cứ Điều 27 và Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021;

Căn cứ vào Điều 3, Điều 9, Điều 12, Điều 21, Điều 22, Điều 23 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ Điều 3, Điều 40, Điều 41, Điều 42, Điều 43, Điều 44, Điều 45, Điều 46, Điều 47 và Điều 48 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định về chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

Căn cứ vào Điều 8 và Điều 16 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Tòa án nhân dân tối cao;

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trần Trọng T.

Cơ sở tiếp nhận ban đầu là: **Cơ sở cai nghiện ma túy M Thành phố Hồ Chí Minh (Đang quản lý người nghiện ma túy).**

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **18 (mười tám) tháng**, kể từ ngày 23/12/2024.

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức liên quan biết.

3. Ông **Trần Trọng T** được quyền khiếu nại, Công an xã T được quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện H được quyền kháng nghị đối với Quyết định trong hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành Quyết định: Công an xã T; Cơ sở cai nghiện ma túy M Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND H.H;
- **PV06 – CATP.HCM;**
- UBND xã T;
- Công an xã T;
- **Cơ sở CNMT M TP.HCM;**
- Ông Trần Trọng T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Huy